

Số: 04/KH-THQT

Ea Ktur, ngày 04 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2025

I. GIỚI THIỆU

1. Quá trình phát triển

Trường Tiểu học Quang Trung được tách ra từ trường PTCS Quang Trung năm 1995 theo Quyết định số 49/TCCB ngày 14/10/1995 của Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Lắk. Trường đóng tại Thôn 2, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin.

Để có được cơ sở vật chất tương đối khang trang, xanh - sạch - đẹp như ngày hôm nay nhà trường luôn phát huy vai trò tham mưu với cấp ủy chính quyền địa phương đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, các ban ngành đoàn thể địa phương luôn quan tâm hỗ trợ nhà trường về mọi mặt. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhiệt tình trong việc đóng góp công sức để xây dựng và cải tạo cơ sở vật chất tương đối khang trang, đáp ứng nhu cầu dạy và học. Hoạt động dạy và học ổn định và có nề nếp tốt. Chất lượng dạy, học và các hoạt động giáo dục ngày càng được nâng cao hơn.

Đội ngũ CBQL, GV, NV có tinh thần đoàn kết cao, tinh thần trách nhiệm tốt, phấn đấu vì nhiệm vụ chung. Trường đã có Chi bộ đảng độc lập, với số lượng Đảng viên là 19 đồng chí, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, có năng lực tập hợp quần chúng. Các đoàn thể hoạt động tốt, hỗ trợ đắc lực cho mọi hoạt động của nhà trường. Nhà trường có một tập thể đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy. Có 33/39 CBQL, GV, NV giáo viên có trình độ Đại học, Cao đẳng, tỉ lệ 84,2%.

Năm học 2019 - 2020, có 24 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 05 cá nhân được UBND huyện tặng Giấy khen, 02 cá nhân được Liên đoàn lao động huyện tặng Giấy khen, 03 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, 01 cá nhân được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

2. Cơ cấu tổ chức nhà trường

CÁN BỘ, VIÊN CHỨC							HỌC SINH				
T.S	NỮ	CB QL	GV GD	N V	ĐẢNG VIÊN	ĐOÀN VIÊN	KHỐI/ S.LỚP	T. SỐ	NỮ	DT TS	Nữ DT TS
39	34	02	33	04	19	04	I/04	109	46	11	4
							II/04	119	52	10	3
							III/05	138	70	11	5
							IV/03	83	46	4	2
							V/03	91	43	6	5

							19	540	257	42	19
--	--	--	--	--	--	--	----	-----	-----	----	----

3. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

Nhà trường có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng Hồ Chí Minh theo qui định hiện hành tại Điều lệ trường Tiểu học.

- Chi bộ Đảng: Chi bộ độc lập, có 19 đảng viên.
- Công đoàn: Tổng số Công đoàn viên 39 , được chia làm 6 tổ công đoàn.
- Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh: tổng số đoàn viên TNCSHCM: 06.
- Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: tổng số Chi đội là 06, tổng số đội viên 174 em, Sao nhi đồng Hồ Chí Minh là 13, tổng số học sinh 366 em.

4. Cơ sở vật chất kĩ thuật

- Diện tích khuôn viên: 4384 m².
- Diện tích sân chơi: 3000 m².
- Số phòng học: 19 phòng.
- Phòng khác: 06 phòng (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Văn phòng, Phòng HĐSP, Y tế, Thư viện).
- Nhà kho: 01 nhà.
- Nhà vệ sinh học sinh: 06 phòng, nhà vệ sinh giáo viên: 02 phòng.
- Nhà để xe học sinh: 01 nhà, nhà để xe giáo viên: 01 nhà.

II. PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

1. Điểm mạnh:

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tuân thủ quy chế của ngành và nội quy của nhà trường, nghiêm chấp hành tốt việc phân công công việc, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, yêu nghề, ý thức tổ chức kỷ luật cao, nghiêm túc trong việc nghiên cứu, học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Đa số học sinh có ý thức học tập tốt, đảm bảo chuyên cần, ngoan ngoãn, lễ phép, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và là tập thể lao động tiên tiến nhiều năm, nề nếp dạy và học tốt; đảm bảo môi trường sư phạm Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, sân trường có nhiều cây xanh tạo bóng mát cho học sinh vui chơi. Trang thiết bị dạy học được đảm bảo yêu cầu tối thiểu theo quy định.

Môi trường sư phạm lành mạnh, tập thể viên chức và người lao động đoàn kết, tương trợ nhau nhiều trong công tác và trong cuộc sống. Các chế độ, chính sách của cán bộ, giáo viên, nhân viên được giải quyết đúng, đủ, kịp thời.

2. Điểm yếu:

Trường đã được xây dựng lâu năm, cơ sở vật chất đã xuống cấp, thiếu một số phòng học, thiếu các phòng chức năng, nhà thi đấu TDTT...

3. Thời cơ

Nhà trường tạo được uy tín đối với địa phương và cha mẹ học sinh nên được sự hỗ trợ tích cực chính quyền địa phương và sự hỗ trợ tích cực của đa số phụ huynh học sinh.

Có nhiều học sinh có năng lực tốt, nhiều gia đình đầu tư tốt cho con em.

4. Thách thức

Một bộ phận cha mẹ học sinh ít quan tâm đến việc học tập của con em, thiếu sự phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Đầu tư xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học.
- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý.
- Tích cực bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Trường Tiểu học Quang Trung là một trường tiểu học công lập theo đúng mục tiêu chiến lược về giáo dục con người mới XHCN Việt Nam: tự tin, có hiểu biết cơ bản tốt, có lòng yêu nước, có kỹ năng sống hợp tác và thích ứng với môi trường.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường sư phạm tốt để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tiềm năng tới mức tối đa, từng bước trưởng thành từ nhận thức đến hành động. Xây dựng “Trường học hạnh phúc” với các tiêu chí “An toàn - Tôn trọng - Yêu thương)

3. Giá trị cơ bản của nhà trường

- Yêu nước
- Nhân ái
- Chăm chỉ
- Trung thực
- Trách nhiệm
- Lễ phép
- Khát vọng vươn lên
- Sáng tạo
- Đoàn kết
- Tính kỷ luật
- Chia sẻ
- Tiết kiệm

IV. MỤC TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục và giáo dục toàn diện, là cơ sở giáo dục hiện đại, tiên tiến thấm nhuần giá trị nhân văn, gìn giữ bản sắc dân tộc, phát triển phù hợp với xu thế chung của đất nước và thời đại.

1.1. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Mục tiêu xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được chuẩn hóa, đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, lương tâm, trách nhiệm của nhà giáo.

1.2. Đối với học sinh

Mục tiêu của giáo dục phổ thông theo Điều 29 của Luật Giáo dục (2019) đã được quy định là: “Giáo dục tiểu học nhằm hình thành cơ sở ban đầu cho sự phát triển về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, năng lực của học sinh; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học trung học cơ sở”.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với đổi mới giáo dục và đào tạo

Coi trọng công tác phát triển đảng, công tác chính trị tư tưởng trong đội ngũ. Cấp ủy phải thực sự đi đầu đổi mới, gương mẫu thực hiện về việc tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo.

Lãnh đạo nhà trường phát huy dân chủ, dựa vào đội ngũ giáo viên, viên chức và học sinh, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và nhân dân địa phương để xây dựng nhà trường.

2.2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục và đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh

Phát triển hài hòa đức, trí, thể, mỹ, tăng cường giáo dục thể chất; dạy chữ kết hợp dạy người. Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ hình thức học tập trên lớp sang hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

2.3. Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo, bảo đảm tính trung thực, khách quan

Phối hợp sử dụng kết quả đánh giá trong quá trình học với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học; phối hợp đánh giá của giáo viên với tự đánh giá của học sinh.

Thực hiện kiểm định và công khai kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

2.4. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhằm thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo.

3. Giải pháp

3.1. Về phát triển đội ngũ nhà trường

Vai trò: phát triển đội ngũ vừa là mục tiêu vừa là động lực phát triển nhà trường. Đây là nhiệm vụ của tập thể cán bộ viên chức nhà trường; tạo động lực làm việc cho CB, GV, NV nhà trường; hỗ trợ giáo viên phát triển chuyên môn và nhân cách đạo đức nhà giáo từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CB, GV, NV; mọi thành viên đều mong muốn và tích cực tham gia quá trình phát triển đội ngũ cho nhà trường.

Nhiệm vụ chung: tạo môi trường học tập thường xuyên, suốt đời, lấy tự học là chủ yếu nhằm nâng cao trình độ đội ngũ; mỗi giáo viên lựa chọn một chủ đề mà họ muốn được học một cách độc lập, giáo viên lập kế hoạch kỹ lưỡng gồm các nội dung: các mục tiêu học tập cần phải đạt; các kiến thức kỹ năng cần nắm vững; các hoạt động học tập sẽ thực hiện; cách đánh giá kết quả đạt được; thời gian hoàn thành...

Phát triển đạo đức nhà giáo: Luôn quán triệt để giúp mọi thành viên nhà trường thực hiện tốt quy định về đạo đức Nhà giáo, vững vàng tư tưởng, chính trị, chuẩn về đạo đức, lương tâm và trách nhiệm của nhà giáo.

Tiêu chí đánh giá và khen thưởng đội ngũ: Căn cứ các quy định hiện hành và thực tiễn nhà trường; đánh giá chất lượng, hiệu quả trên công việc cụ thể, đảm bảo tính công bằng, khách quan; đánh giá tiềm năng và khả năng thích ứng với sự phát triển của nhà trường; dùng kết quả đánh giá để khen thưởng đội ngũ; chú trọng mục tiêu phát triển; khuyến khích tinh thần hợp tác cùng phát triển; đa dạng hóa nguồn thông tin phản hồi về hiệu quả làm việc; gắn hiệu quả làm việc với chiến lược phát triển nhà trường; đánh giá hiệu quả trên cơ sở chuẩn hành vi và năng lực; tập trung vào tiềm năng hơn là những thiếu sót của đội ngũ.

Về cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ và thông tin: Hiện nay trường cơ bản đủ các điều kiện tối thiểu phục vụ dạy học. Tuy nhiên, số học sinh đông, thiếu 03 phòng học và một số phòng chức năng, một số phòng học cũ đã xuống cấp. Trong những năm tới cần ưu tiên thiết bị và công nghệ hiện đại; khai thác internet trong dạy và học; xây dựng website của trường, khai thác triệt để các nguồn lực thông tin, nguồn lực vật chất và nguồn lực tài chính.

Về nguồn lực tài chính: Chấp hành định mức quy định của Nhà nước; việc huy động và sử dụng các nguồn vốn đảm bảo minh bạch và công khai; các thành phần nhân sự của trường tham gia lập kế hoạch tài chính; phân bổ những hạn mục ưu tiên; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tài chính.

Về quan hệ với cộng đồng: Mọi thành viên trong nhà trường phải nhìn thấy sự cần thiết quan hệ với cộng đồng nhằm khai thác các nguồn ngoại lực, củng cố hiệu quả nguồn nội lực. Mọi quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường, giữa nhà trường với cộng đồng bên ngoài là những yếu tố tiềm năng cung cấp nguồn lực cho nhà trường; xây dựng văn hóa nhà trường sẽ thu hút sự quan tâm, tạo cơ hội thu hút nguồn đầu tư cho nhà trường; xây dựng và quảng bá thương hiệu nhà trường cần sự tích cực tham gia của tất cả các thành viên.

Về lãnh đạo và quản lý: Xây dựng niềm tin và quyết tâm đối với lãnh đạo và quản lý các hoạt động trong nhà trường.

Những vấn đề then chốt trong đổi mới lãnh đạo và quản lý nhà trường:

- Lập kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.
- Phát triển đội ngũ nhà trường.
- Xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường.
- Huy động nguồn lực giáo dục.
- Phát triển giáo dục toàn diện học sinh.

Về văn hóa nhà trường:

Mỗi thành viên xác định rõ xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường, với các định hướng: Nuôi dưỡng bầu không khí cởi mở, dân chủ, hợp tác, tin cậy và tôn trọng lẫn nhau; mỗi thành viên đều biết rõ công việc mình phải làm, hiểu rõ trách nhiệm, luôn có ý thức chia sẻ trách nhiệm, tích cực tham gia vào việc ra các quyết định dạy và học. Tạo môi trường học tập thân thiện, có lợi nhất cho học sinh. Phân công trách nhiệm, khuyến khích tính tự chịu trách nhiệm; chia sẻ tầm nhìn; chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi chuyên môn; khuyến khích giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy và học; khuyến khích hợp tác, sáng tạo và đổi mới. Xây dựng các quy tắc giao tiếp, ứng xử với mọi thành viên trong nhà trường (giữa học sinh với học sinh; học sinh với GV; GV với học sinh; GV với BGH, với đồng nghiệp; GV với CMHS...) dựa trên các nguyên tắc sau: tôn trọng người khác, đặt vị trí mình vào vị trí của người khác trong giao tiếp, ứng xử; tôn trọng lời hứa, sự cam kết và hợp đồng; phê bình góp ý tránh cách nói mỉa mai, chỉ trích... làm tổn thương người khác. Xây dựng các quy tắc ứng xử với môi trường (bảo vệ sức khỏe; giữ gìn vệ sinh trường, lớp; bảo vệ môi trường sống; tiết kiệm năng lượng).

3.2. Về đổi mới hoạt động của giáo viên

Dạy để làm thay đổi người học: chuyển từ việc dạy học tập trung vào nội dung sang dạy học tập trung vào hình thành các năng lực và phẩm chất cho học sinh.

Giảng giải ít, tự học nhiều: nuôi dưỡng sự tò mò và khát khao, nuôi dưỡng lòng yêu thích học tập suốt đời.

Về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và bồi dưỡng: tăng cường và nâng cao kỹ năng thiết kế và sử dụng bài giảng trình chiếu; tăng cường khai thác internet trong dạy học; giáo viên được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, của đội ngũ giáo viên hướng dẫn và khả năng thực tế của nhà trường.

Đổi mới hoạt động dự giờ của giáo viên: dự giờ không chỉ dừng lại ở việc kiểm tra, đánh giá giờ dạy của giáo viên mà phải chú trọng đến việc tư vấn và thúc đẩy việc phát triển chuyên môn.

Đổi mới phương pháp dạy học

+ **Về sử dụng phương pháp sư phạm:** giáo viên có chiến lược để tổ chức quản lý các hoạt động dạy học: cần thay đổi cách dạy, chuyển từ việc truyền thụ kiến thức sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh; giáo viên cần quan tâm tới nhu cầu học tập và cách học của học sinh.

+ **Về trải nghiệm học tập:** giáo viên phát huy khả năng tự kiểm soát đối với quá trình học tập của học sinh; khuyến khích học sinh lên các kế hoạch tự trải nghiệm để tìm tòi, khám phá, rút kinh nghiệm.

+ **Về môi trường học tập:** để tạo dựng một môi trường an toàn về mặt tình cảm, giáo viên cần cởi mở và chấp nhận các nhu cầu khác nhau cũng như những đặc điểm khác nhau của học sinh; nuôi dưỡng và khuyến khích học sinh bày tỏ quan điểm; có sự tương tác mang tính tôn trọng giữa giáo viên và học sinh. Để tạo ra môi trường học tập tích cực, giáo viên cần đề ra các quy định của lớp học và đưa ra các kỳ vọng, mong đợi; khi tổ chức cho học sinh làm việc theo nhóm cần có đủ thời gian để học sinh trả lời hay làm rõ những băn khoăn của mình; tôn trọng trật tự, quy trình; luôn khen ngợi, động viên những nỗ lực của học sinh.

+ **Về nội dung học tập:** nội dung học tập có thể lôi cuốn học sinh khi: giáo viên dùng các ví dụ thực tế trong cuộc sống để giúp học sinh có thể nhận biết giá trị và tính ứng dụng của nó. Qua đó học sinh có thể kết nối với kinh nghiệm, kích thích tính tò mò và làm cho học sinh muốn tìm tòi thêm; biến những chuyện xảy ra trong nhà trường, trong xã hội thành những nội dung có thể giảng trên lớp; tạo điều kiện để học sinh kết nối việc học ở trường với thế giới bên ngoài.

+ **Về đánh giá học sinh:** đảm bảo trung thực, khách quan; cần giúp học sinh biết điểm mạnh, điểm yếu của mỗi cá nhân để tiến bộ; giúp HS tái định hướng hoạt động học tập.

4. Một số chỉ tiêu phấn đấu:

Là đơn vị dẫn đầu về môi trường thân thiện, học sinh tích cực; có nề nếp, kỷ cương về tác phong giảng dạy và học tập tốt.

100 % giáo viên và học sinh có sự hợp tác tốt trong học tập và giảng dạy.

80 % tập thể lớp được chọn là tiêu biểu về giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

100 % giáo viên, tập thể lớp HS được chọn là tiêu biểu về quản lý lớp học bằng biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực.

100 % giáo viên có khả năng khai thác tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

5-10 % học sinh tham gia thi giải Toán, Tiếng Anh trên mạng internet.

Kế hoạch phát triển trường - lớp đến năm 2025:

Năm học	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5		CỘNG	
	Lớp	Học sinh	Lớp	Học sinh	Lớp	Học sinh	Lớp	Học sinh	Lớp	Học sinh	Lớp	Học sinh
2020 - 2021	4	109	4	119	5	138	3	83	3	91	19	540
2021 - 2022	4	110	4	109	4	119	4	138	3	83	19	559
2022 - 2023	4	110	4	110	4	109	4	119	4	138	20	586
2023 - 2024	4	110	4	110	4	110	4	109	4	119	20	558
2024 - 2025	4	110	4	110	4	110	4	110	4	109	20	549

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Giải pháp chiến lược	Chương trình hành động	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Giải pháp 1: Đổi mới việc dạy học	Chương trình 1 : Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh. - Hiệu trưởng : Tổ chức học tập nâng cao chuyên môn và cập nhật kiến thức xã hội cho phó hiệu trưởng và giáo viên. - Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực (Thực hiện chuyên đề, kiểm tra chuyên đề) - Tăng cường các phương tiện giảng dạy hiện đại	- Tổ chức học tập trong hè và trong sinh hoạt chuyên môn của tổ khối vào đầu mỗi năm học. - Áp dụng trong việc dạy học theo chương trình. - Kết hợp các nguồn lực bên ngoài để trang bị dần các phương tiện theo thứ tự ưu tiên	- Sử dụng ngân sách cho việc tổ chức học tập. - Sử dụng các nguồn ngân sách xã hội hóa cho việc trang bị các phương tiện học tập.
Giải pháp 2: Phát triển đội ngũ	Chương trình 2: Xây dựng và phát triển đội ngũ - Nâng cao trình độ đội ngũ: chỉ tiêu 100% đạt chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục 2019 - Đảm bảo chất lượng, số lượng - Nâng cao trình độ và hiệu quả làm việc của đội ngũ nhân viên phục vụ	- Thực hiện trong 5 năm từ 2021 đến năm 2025 và thực hiện đề án tinh giản biên chế nâng cao chất lượng đội ngũ. - Cử nhân viên học tập nâng cao tay nghề theo các chương trình đào tạo bổ sung; khuyến khích việc tự học.	- Sử dụng ngân sách cho việc tổ chức học tập. - Sử dụng ngân sách hỗ trợ việc học tập nâng cao.
Giải pháp 3 : Đổi mới quản lý nhà trường	Chương trình 3: Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục. - Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy học, hệ thống internet, Email cá nhân. Cải cách việc quản lý nhà trường, thực hiện tốt các chương trình quản lý chuyên môn, phổ cập giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục. - Hiệu trưởng lãnh đạo việc đổi mới chất lượng giáo dục toàn diện, ứng dụng CNTT trong dạy học.	- Thực hiện từ 2021 đến năm 2025.	

Giải pháp 4: Phát triển cơ sở vật chất	Chương trình 4: Tu sửa, bổ sung cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục. - Trang bị, duy tu, bảo dưỡng các máy vi tính ở phòng làm việc, phòng chức năng, trang bị Ti vi ở các phòng học để tổ chức làm việc và giảng dạy đạt hiệu quả cao. - Thường xuyên tu bổ và bổ sung đầy đủ các phương tiện làm việc. Từng bước trang bị các phương tiện ứng dụng cao trong dạy và học. - Tham mưu xây dựng 06 phòng chức năng để tổ chức dạy học, giáo dục toàn diện cho học sinh.	- Thực hiện từ NH 2021 đến năm 2025	- Sử dụng nguồn ngân sách mua sắm các phương tiện làm việc đáp ứng các yêu cầu của việc làm. - Huy động tài trợ để mua ti vi và máy tính học sinh.
---	--	-------------------------------------	---

VI. ĐỀ XUẤT TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ cấu tổ chức: Nhà trường thành lập Ban xây dựng kế hoạch chiến lược nhà trường gồm các thành viên là đội ngũ cốt cán và giáo viên giỏi trong nhà trường.

2. Chỉ đạo thực hiện

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm triển khai quy trình xây dựng kế hoạch chiến lược của nhà trường .

- Ban xây dựng có phân công cụ thể các thành viên chịu trách nhiệm thực hiện các bước và từng phần của kế hoạch chiến lược.

3. Lộ trình, tiến độ thực hiện

- Thực hiện từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2024 - 2025 có đánh giá và đối chứng kết quả, điều chỉnh kế hoạch theo từng thời điểm.

4. Phương thức đánh giá sự tiến bộ

- Đánh giá kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường dựa trên các điều kiện có và cần có để kế hoạch thành công. Ban xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường và Hội đồng trường sẽ cùng xem xét các điều kiện khả thi của kế hoạch và công nhận bản kế hoạch.

- Đánh giá kế hoạch qua lộ trình thực hiện (học kì, cả năm và cả giai đoạn) bao gồm các bước kiểm soát : Trình tự thực hiện các giải pháp chiến lược (theo thứ tự hay kết hợp); kiểm soát sự thực hiện của tổ khối chuyên môn và các bộ phận trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được phân công của kế hoạch chiến lược.

- Đánh giá kết quả của kế hoạch qua từng năm học và cả lộ trình thực hiện.

5. Tiêu chí đánh giá

- Ban xây dựng kế hoạch chiến lược có nhiệm vụ xây dựng các tiêu chí đánh giá kế hoạch chiến lược dựa trên các điều kiện cơ bản để xây dựng kế hoạch thành công.

- Bản tiêu chí sẽ gồm các mức độ: hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành.

6. Hệ thống thông tin phản hồi

- Là những thông tin được phản hồi từ chính những thành viên của nhà trường, của cộng đồng, của PHHS về việc thực thi kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Các thông tin được góp ý chính đáng sẽ được ghi nhận và xử lý theo từng bộ phận liên quan (Theo các bước : thực hiện phân tích S.W.O.T (Strengths - Điểm mạnh, Weakness - Điểm yếu, Opportunities - Cơ hội và Threats – Nguy cơ))

VII. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

1. Đối với Ủy ban nhân dân huyện Cư Kuin

Phê duyệt, cấp kinh phí để trường cải tạo, sửa chữa trường lớp.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

Quan tâm tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện, các phòng ban chức năng hỗ trợ nhà trường xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất, thực hiện tự chủ về biên chế, tài chính theo quy định.

3. Đối với Ủy ban nhân dân xã Ea Ktur

- Chỉ đạo các đoàn thể, thôn, buôn hỗ trợ nhà trường trên các mặt an ninh, chính trị và các hoạt động chuyên môn.

- Tham mưu với UBND huyện Cư Kuin đầu tư tu sửa, xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học.

Trên đây là định hướng phát triển của Trường Tiểu học Quang Trung trong giai đoạn 2021-2025, tập thể công chức, viên chức trong đơn vị quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ và định hướng phát triển đã đề ra./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT;
- UBND xã Ea Ktur;
- CBQL, GV, NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thế Hùng

PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH

UBND XÃ EA KTUR

PHÒNG GD&ĐT HUYỆN CƯ KUIN